

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TU
TỈNH LC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 08-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quảng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Anh

Ông Lò Văn Lâm

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **36/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Đèo Thị L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07/5/1980 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản S, xã KO, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đèo Văn D (đã chết) và bà: Lường Thị H (đã chết); Có chồng là Lường Văn P, sinh năm 1977 (đã chết) và có 05 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 12 giờ 40 phút ngày 23/12/2021, hồi 12 giờ 40 phút ngày 01/01/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã KO, huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lường Văn P, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản S, xã KO, huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

2. Anh Lường Văn H, sinh năm 1994, địa chỉ: Bản S, xã KO, huyện TU, tỉnh LC. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đèo Thị L có con trai là Lương Văn H nghiện chất ma túy, thường xuyên đi L thang, không chịu khó làm ăn. Vì muốn H ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình, vào ngày 22/12/2021, khi biết Lương Văn P là em chồng của mình đi tìm mua Heroine để sử dụng, Đèo Thị L đã đưa cho P số tiền 300.000 đồng nhờ P mua hộ Heroine, mục đích là để Lương Văn H sử dụng, P đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi L đang ở nhà thì Lương Văn P quay lại đưa cho Đèo Thị L 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Mua được Heroine, L chia thành 27 gói nhỏ (trong đó có 22 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 05 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng). Sau đó, Đèo Thị L đưa cho Lương Văn H 07 gói để sử dụng, số Heroine còn lại L gói chung bằng mảnh nilon màu hồng cất giấu trong túi áo khoác mặc trên người không cho ai biết. Đến 10 giờ ngày 23/12/2021, tại bản S, xã KO, huyện TU, Đèo Thị L bị lực lượng Công an xã KO bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 20 gói Heroine có tổng khối lượng 0,46 gam. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đèo Thị L, thu giữ dưới đệm ngủ của Lương Văn H 07 gói Heroine có tổng khối lượng 1,06 gam.

Ngày 23/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Đèo Thị L gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 10/KLGD ngày 23/12/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Đèo Thị L có tổng khối lượng là 1,52 gam.* Tại bản Kết luận giám định số 45/GĐ-KTHS ngày 027/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: *03 (Ba) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 1,24 gam Heroine, 24 mảnh nilon màu hồng; 05 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Đèo Thị L hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Đèo Thị L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đèo Thị L từ 15 tháng đến 20 tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ (từ hồi 12 giờ 40 phút ngày 23/12/2021 đến 12 giờ 40 phút ngày 01/01/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 1,24 gam Heroine, 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 24 mảnh nilon màu hồng; 05 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn cho bị cáo Đèo Thị L 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đèo Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đèo Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 22/12/2021, tại bản S, xã KO, huyện TU, tỉnh LC, Đèo Thị L có hành vi mua trái phép 01 gói Heroine giá 300.000 đồng mục đích để cho con trai là Lương Văn H (sinh năm 1994) sử dụng. Mua được Heroine, Đèo Thị L mang về nhà chia thành nhiều gói. Hồi 10 phút ngày 23/12/2021, Đèo Thị L bị lực lượng Công an xã KO, huyện TU phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Đèo Thị L 20 gói Heroine có tổng khối lượng 0,46 gam, khám xét khẩn cấp nơi ở của Đèo Thị L thu giữ 07 gói Heroine có tổng khối lượng 1,06 gam. Tổng khối lượng Heroine Đèo Thị L tàng trữ là 1.52 gam. Ngày 31/12/2021, Đèo Thị L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Đèo Thị L là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Đèo Thị L sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, bị cáo không được đi học, trưởng thành kết hôn với anh Lương Văn Pò và có 02 người con. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đèo Thị L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc; thời điểm phạm tội bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị cáo có bố đẻ là ông Đèo Văn Dom, chị gái là bà Đèo Thị Lẻ là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 18/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã KO, huyện TU, tỉnh LC. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 1,24 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 24 mảnh nilon màu hồng, 05 mảnh nilon màu trắng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Đào Thị L khai nhờ Lương Văn P, sinh năm 1979, trú tại bản S, xã KO, huyện TU, tỉnh LC mua hộ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lương Văn P không thừa nhận việc mua hộ Heroine cho Đào Thị L. Ngoài lời khai của Đào Thị L không còn chứng cứ nào khác chứng minh hành vi phạm tội của Lương Văn P nên không đủ căn cứ xử lý đối với Lương Văn P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo Đào Thị L khai đã đưa 07 gói Heroine cho con trai là Lương Văn H sử dụng. Quá trình xác minh tại thời điểm điều tra, truy tố, xét xử Lương Văn H không có mặt tại địa phương, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đào Thị L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Đào Thị L 15 (Mười lăm) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 12 giờ 40 phút ngày 23/12/2021 đến 12 giờ 40 phút ngày 01/01/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại là 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 1,24 gam Heroine, 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 24 mảnh nilon màu hồng; 05 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn cho bị cáo Đào Thị L 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- UBND xã KO, huyện TU;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương